

THANH TRA CHÍNH PHỦ. **Giới thiệu Chiến lược quốc gia Phòng, Chống tham nhũng đến năm 2020.** H.: Chính trị quốc gia, 2011, 144 tr., Vb 49896.

Tham nhũng là tệ nạn mang tính toàn cầu. Tuy nhiên biểu hiện, tính chất, phạm vi của tham nhũng ở các nước khác nhau lại khác nhau bởi đó là một hiện tượng xã hội phản ánh các yếu tố chính trị, kinh tế, văn hóa, tập quán của từng dân tộc, từng quốc gia. Hậu quả của tham nhũng gây ra không chỉ thiệt hại về vật chất mà nguy hiểm hơn nữa là làm mất lòng tin của dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội,... Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 có sự kế thừa và phát triển các quan điểm và mục tiêu trong những cuộc đấu tranh Phòng, Chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta qua các giai đoạn phát triển và cụ thể hóa hơn nữa các nội dung trong điều kiện mới. Đây cũng là cơ sở phục vụ cho việc hoạch định những nhiệm vụ then chốt cần phải thực hiện với tầm nhìn dài hạn, có lộ trình, bước đi thích hợp. Cuốn sách là nội dung chính của Chiến lược này. Sách gồm 4 phần.

Phần thứ nhất: Bối cảnh xây dựng Chiến lược.

Phần thứ hai: Quan điểm, mục tiêu xây dựng Chiến lược quốc gia Phòng, Chống tham nhũng.

Phần thứ ba: Các nhóm giải pháp thực hiện Chiến lược.

Phần thứ tư: Lộ trình và tổ chức thực hiện Chiến lược.

LINH CHI

LƯU ĐỨC KHẢI. **Ảnh hưởng xã hội của thực hiện Luật Đất đai 2003 đối với hộ gia đình nông thôn.** H.: Chính trị quốc gia, 2010, 372 tr., Vb 49936.

Đất đai là lĩnh vực hệ trọng đối với mỗi quốc gia bởi những tác động to lớn, nhạy cảm tới toàn bộ đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng. Thực tế triển khai thực hiện các chính sách pháp luật về đất đai đang nổi lên nhiều vấn đề xã hội cả tích cực và tiêu cực trên các mặt: về sự đồng thuận của xã hội, về bảo vệ quyền lợi của các đối tượng dễ bị rủi ro trong quá trình đổi mới thay đổi chính sách, ổn định xã hội và xóa đói giảm nghèo,... Nội dung cuốn sách là kết quả nghiên cứu về những vấn đề xã hội nảy sinh trong thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai trên cả hai giác độ tích cực và tiêu cực tới sự phát triển của kinh tế nông thôn và kinh tế hộ gia đình ở nông thôn. Sách gồm ba chương.

Chương I trình bày những quy định của Luật Đất đai 2003 có liên quan tới vấn đề ảnh hưởng xã hội của Luật đối với hộ gia đình nông thôn.

Chương II đánh giá ảnh hưởng xã hội của việc thực hiện Luật Đất đai 2003 đối với hộ gia đình nông thôn trên các mặt: việc thực hiện *giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất đã giao hoặc cho thuê, xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất* và cơ chế theo dõi, đánh giá tác động xã hội của việc thực hiện Luật Đất đai 2003 đối với hộ gia đình nông thôn.

Chương III đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện Luật Đất đai 2003.

MAI LINH

KARL POPPER. **Sự nghèo nàn của Thuyết Sử luận** (Chu Lan Đình dịch). H.: Tri thức, 2012, 273 tr., Vb 50641.

Karl Popper được đánh giá là một trong những triết gia có nhiều ảnh hưởng nhất thế kỷ XX. Như giới triết học đánh giá, ông đã đưa ra một thứ triết lý phê phán không biện minh đầu tiên trong lịch sử triết học.

Với tác phẩm *Sự nghèo nàn của Thuyết Sử luận* (The poverty of historicism), ông muốn chứng minh rằng thuyết sử luận là một phương pháp nghèo nàn – một phương pháp không đơm hoa kết trái. Bằng những lý lẽ hoàn toàn logic, ông đã chứng minh được rằng chúng ta không cách gì tiên đoán được tiến trình tương lai của lịch sử.

Luận cứ được tác giả đưa ra để bác bỏ thuyết sử luận gồm 5 điểm: 1/ Tiến trình lịch sử nhân loại bị ảnh hưởng rất mạnh bởi sự phát triển đi lên của tri thức nhân loại. 2/ Bằng những phương pháp lý tính hoặc những phương pháp khoa học, chúng ta không thể tiên đoán sự phát triển đi lên của tri thức khoa học trong tương lai. 3/ Bởi vậy, chúng ta không thể tiên đoán tiến trình tương lai của lịch sử nhân loại. 4/ Điều đó có nghĩa là chúng ta phải loại bỏ khả năng có một môn sử học lý thuyết, tức là một khoa học về lịch sử xã hội tương đương môn vật lý lý thuyết. 5/ Mục đích cơ bản của những phương pháp sử luận do đó bị hiểu sai, và thuyết sử luận như vậy là sụp đổ.

#### HOÀI PHÚC

BÙI HỒNG LONG (chủ biên). **Quần đảo Hoàng Sa: những hiểu biết đầu thế kỷ XX**. H.: Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2012, 162 tr., Vv 11897.

Sau khi Trạm Nghề cá Đông Dương (nay là Viện Hải dương học) được thành lập năm 1922, các nhà khoa học Pháp đã tiến hành nhiều chuyến khảo sát ở

Quần đảo Hoàng Sa. Nội dung nghiên cứu của các chuyến khảo sát này rất đa dạng, từ địa lý, địa chất, thủy văn động lực đến sinh vật trên đảo, dưới biển và tiềm năng khai thác, sử dụng tài nguyên. Tất cả những kết quả nghiên cứu này đều bằng tiếng Pháp và đã được công bố trong các báo cáo hàng năm của Viện và trên một số tạp chí khoa học.

Nội dung cuốn sách là tập hợp các bài viết trên được dịch sang tiếng Việt, gồm 5 chương.

Chương 1 khái quát vị trí địa lý, đặc điểm hình thái và địa chất của quần đảo Hoàng Sa.

Chương 2 và 3 làm rõ đặc điểm khí tượng thủy văn, hệ thực vật và động vật. Trên cơ sở đó, chương 4 đưa ra định hướng khai thác và quản lý tài nguyên quần đảo Hoàng Sa, bao gồm việc lấp đặt hải đăng và xây dựng và phát triển các công trình trên đảo.

Chương 5 phân tích những lợi ích của quần đảo Hoàng Sa, từ lợi ích địa chiến lược đến lợi ích kinh tế và lợi ích du lịch.

#### TRUNG HẬU

**Các lý thuyết kinh tế vận dụng vào Việt Nam (Tập 1)**. H.: Chính trị quốc gia, 2012, 564 tr., Vv 11891.

Việt Nam đang xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa cũng như đang bị ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Để tìm ra giải pháp nhằm thoát khỏi khủng hoảng, cần phải có những nghiên cứu, kiểm nghiệm một cách căn bản, có hệ thống các lý thuyết kinh tế chính đã có của nhân loại, chất lọc những nhân tố hợp lý, bổ sung sáng tạo lý luận bằng những hiểu biết mới đúc rút từ thực tiễn.

(xem tiếp trang 49)